

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua “Quảng Ngãi thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn xã Sa Thầy

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc Triển khai Phong trào thi đua “Quảng Ngãi thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch Triển khai Phong trào thi đua “Quảng Ngãi thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn xã Sa Thầy; cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy truyền thống thi đua yêu nước, tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đưa xã Sa Thầy trở thành xã giàu mạnh, văn minh, hiện đại, hạnh phúc; kinh tế - xã hội phát triển khá, bền vững gắn với đảm bảo vững chắc quốc phòng - an ninh; cùng các xã, phường, đặc khu góp phần đưa tỉnh Quảng Ngãi phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên giàu mạnh và hùng cường, phấn đấu đến năm 2030 là tỉnh phát triển khá.

b) Tạo không khí thi đua sôi nổi, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tiềm năng thế mạnh của cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, làng; khơi dậy tinh thần tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.

c) Phấn đấu thực hiện đạt và vượt các mục tiêu trong Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy, của Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 20 tháng 7 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹; góp phần cùng cả nước thực hiện các mục tiêu trong Nghị

¹ Về triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị; góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân. Phong trào thi đua gắn với triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã, góp phần đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị và trong toàn xã.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ xã đến thôn, làng, khu dân cư; đảm bảo thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phù hợp, thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, công nhân, nông dân, người lao động tham gia, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên phải phát huy vai trò nêu gương, tiên phong thực hiện Phong trào thi đua, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số trong cộng đồng.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã, các thôn, làng, các doanh nghiệp triển khai Phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp; phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; trong đó, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

2. Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc ‘hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí’.

3. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị, phát triển chính quyền số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành

chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số; kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

5. Thi đua phát triển xã hội số. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, thu hút và trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” theo Kế hoạch số 368-KH/TU ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường tổ chức hoặc đề xuất các cơ quan có thẩm quyền tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong Nhân dân, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số trên địa bàn xã.

6. Thi đua bảo đảm quốc phòng và an ninh, an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng. Xây dựng môi trường số an toàn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ mất an ninh mạng để bảo vệ dữ liệu của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

7. Tăng cường quan hệ hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Tăng cường liên kết, trao đổi, hợp tác với các tổ chức, đơn vị để tiếp nhận, chuyển giao, hợp tác, huy động nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ưu tiên hợp tác trong các lĩnh vực công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn... và các lĩnh vực công nghệ chiến lược khác.

III. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng, tiêu chí thi đua

a) Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, làng

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 368-KH/TU ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; hoàn thành tốt các nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,

đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ.

- Kịp thời ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng và phát huy hiệu quả dữ liệu của xã, đảm bảo liên thông, tích hợp, chia sẻ. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với các lĩnh vực quan trọng.

- Phối hợp tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy gắn với hiệu lực, hiệu quả hoạt động theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính; tích cực tham gia thực hiện tái cấu trúc quy trình để đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dữ liệu lớn.

b) Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; hướng dẫn, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Nghị

quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã đề ra; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, văn hóa kinh doanh, xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt. Đẩy mạnh hợp tác, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm và khen thưởng sơ kết

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích thực sự tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng tổng kết

- Hình thức khen thưởng:

- + Huân chương Lao động;
- + Cờ Thi đua của Chính phủ;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; chỉ đạo, điều hành của chính quyền; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội, đưa xã Sa Thầy phát triển giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số.

V. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2025 đến năm 2027): Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, làng, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực. Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân xã tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030 theo kế hoạch, hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Sở Nội vụ.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, làng, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân

Căn cứ kế hoạch này và đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ để phát động, triển khai Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của cấp ủy Đảng, các tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Khuyến khích phát động, triển khai Phong trào thi đua hằng năm gắn với các phòng trào thi đua khác của xã, của doanh nghiệp. Định kỳ báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua (lồng ghép vào báo cáo kết quả công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng và hằng năm) gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ.

b) Phòng Văn hóa - Xã hội

Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, làng, doanh nghiệp và cá nhân triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp hồ sơ, tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã xét chọn và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua. Định kỳ hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ theo yêu cầu.

c) Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng phát sóng nhằm biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện phong trào thi đua.

d) Văn phòng HĐND và UBND xã

Đăng tải nội dung Kế hoạch này và các thông tin về quá trình triển khai Kế hoạch trên Trang thông tin điện tử và Trang Facebook xã Sa Thầy.

đ) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số. Tổ chức các hoạt động, hội thi về ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, chuyển đổi số; phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong phong trào thi đua để tuyên dương, nhân rộng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh và chủ động đề xuất kiến nghị về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Trưởng các thôn, làng;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Kim Dung